

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 12 - 2021
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Th

Ông Trần Ngọc Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ
An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên
tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 150/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm
2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
207/2021/QĐST ngày 10 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh H , sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm Chí
Thành, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Đức L , sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh:
Xóm Chí Thành, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Masanhappo-gu,
Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Hàn Quốc. Đề nghị vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Đức Trc, sinh năm 1970 và
bà Hồ Thị H , sinh năm 1969 (bố mẹ anh L). Địa chỉ: Xóm 2, xã C, huyện C, tỉnh
Nghệ An. Đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16/8/2021 và tại các lời khai chị Nguyễn Thị
Thanh H trình bày: Chị H và anh Hồ Đức L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện,
đăng ký kết hôn ngày 02/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh Nghệ An.
Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau, năm 2014 anh L xuất cảnh đi nước
ngoài, thời gian đầu còn quan tâm thăm vợ con. Đến tháng 5/2015 anh L tiếp tục xuất
cảnh sang Hàn Quốc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân mâu thuẫn là do thiếu sự thông cảm lẫn nhau, nên thường xảy ra xung đột và hai người đã cắt đứt mọi quan hệ, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn anh Hồ Đức L.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh Hồ Đức L có một con chung là cháu Hồ Đức H , sinh ngày 26/10/2013, hiện cháu đang do vợ chồng ông Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H , bố mẹ anh L và là ông bà nội cháu quản lý chăm sóc. Nếu ly hôn, vì cháu H ở với ông Tr , bà H từ tháng 4 năm 2021 đến nay, nên chị H tự nguyện đồng ý giao cháu H cho anh L nuôi dưỡng, để cháu ổn định tâm sinh lý và nơi học tập. Về cấp dưỡng; hiện hoàn cảnh chị H đang khó khăn, nên chị H đề nghị tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Hồ Đức L: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho anh Hồ Đức L thông qua ông Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H (bố mẹ anh L), anh Hồ Đức L đã biết được chị Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và giải quyết các vấn đề liên quan gửi tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Tại các Văn bản ngày 16/12/2021 anh Hồ Đức L đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà chị Nguyễn Thị Thanh H xin ly hôn như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Đức L thừa nhận, về điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn; mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày, nay chị H yêu cầu ly hôn, anh L đồng ý.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Hồ Đức H , sinh ngày 26/10/2013, hiện đang do vợ chồng ông Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H , bố mẹ anh L và là ông bà nội cháu quản lý chăm sóc, vì chị H gửi lại cháu cho ông Trí, bà Hòa bố mẹ anh nuôi từ tháng 4 năm 2021, nay cháu đã ổn định tâm sinh lý và nơi học tập. Nếu ly hôn anh L xin được nuôi dưỡng cháu Huy và nhờ ông Trí, bà Hòa bố mẹ anh tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu trong thời gian anh L chưa về nước. Về cấp dưỡng: Anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hồ Đức L hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn, nên không thể trực tiếp về tham gia hòa giải, giải quyết vụ án được, nên anh L đề nghị Toà án giải quyết xử vắng mặt và nhờ bà Hồ Thị H , nhận các loại văn bản của Tòa án.

Nguyện vọng của cháu Hồ Đức H : Cháu là con của bố L, mẹ H, bố cháu đi nước ngoài, mẹ gửi cháu cho ông bà nội chăm sóc nuôi dưỡng. Nay cuộc sống, nơi ở và học tập ổn định, nên nguyện vọng cháu được ở với bố.

Vợ chồng ông Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H trình bày: Vợ chồng ông Tr , bà H là người được anh L, chị H nhờ trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Hồ Đức H con chung của vợ chồng anh L, chị H trong thời gian từ khi chị H gửi lại cháu và anh L đi nước ngoài đến nay. Nay vợ chồng ly hôn, vợ chồng ông Trí, bà Hòa không yêu cầu vợ chồng chị H, anh L phải thanh toán các khoản chi phí mà ông, bà đã chăm sóc cháu và đề nghị Tòa án giao cháu Huy cho anh L nuôi dưỡng; ông Trí, bà Hòa cam kết sẽ tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu chu đáo trong thời gian anh L chưa về nước. Ông Trí, bà Hòa đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Hồ Đức L hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để tham gia giải quyết vụ án được. Ngày 16/12/2021, anh L đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và đề nghị vắng mặt. Ngày 02/12/2021 và ngày 20/12/2021, chị Nguyễn Thị Thanh H và vợ chồng ông Hồ Đức Trí, bà Hồ Thị Hòa có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn anh Hồ Đức L và tự nguyện đồng ý giao con chung chưa thành niên cho anh L nuôi dưỡng. Xét thấy: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hồ Đức L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau, năm 2014 anh L xuất cảnh đi nước ngoài, thời gian đầu còn quan tâm thăm vợ con. Đến tháng 5/2015 anh L tiếp tục xuất cảnh sang Hàn Quốc được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do thiếu sự thông cảm lẫn nhau, nên thường xảy ra xung đột và hai người đã cắt đứt mọi quan hệ, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh L và chị H đều xác định, tình cảm vợ chồng không còn và hai người thống nhất ly hôn, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho họ ly hôn, để giải phóng cho nhau.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hồ Đức L có một con chung là cháu Hồ Đức Huy, sinh ngày 26/10/2013, hiện đang do vợ chồng ông Hồ Đức Trí, bà Hồ Thị Hòa, bố mẹ anh L và là ông bà nội cháu quản lý chăm sóc. Nay ly hôn, cả chị H và anh L đều thống nhất giao cháu Huy cho anh L nuôi dưỡng. Xét sự thống nhất giữa chị H và anh L về việc giao con chưa thành niên cho anh L nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Hơn nữa mặc dù anh L đang ở nước ngoài, nhưng từ trước đến nay cháu Huy được anh L, chị H nhờ vợ chồng ông

Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H , bố mẹ anh L và ông, bà nội cháu quản lý chăm sóc và hiện vợ chồng ông Tr , bà H cam kết tiếp tục quản lý chăm sóc cháu chu đáo cho đến khi anh L về nước, do đó cần giao cháu cho anh L nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hồ Đức L là người được giao nuôi con không yêu cầu, nên Tòa án chưa xem xét. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hồ Đức L đều xác định, vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Vợ chồng ông Hồ Đức Tr và bà Hồ Thị H là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Hồ Đức H trong thời gian từ khi anh L đi nước ngoài và chị H gửi đến nay. Tuy nhiên, vợ chồng ông Trí, bà Hòa không yêu cầu vợ chồng chị H, anh L phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Huy và tự nguyện cam kết tiếp tục nhận chăm sóc, quản lý cháu trong thời gian anh L chưa về nước, nên cần chấp nhận.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 53, 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hồ Đức L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung cháu Hồ Đức H , sinh ngày 26/10/2013 cho anh Hồ Đức L nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của vợ chồng ông Hồ Đức Tr và bà Hồ Thị H nhận trách nhiệm tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu Hồ Đức Huy trong thời gian anh L chưa về nước.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thanh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hồ Đức L đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0011486 ngày 14/10/2021.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Nguyễn Thị Thanh H và vợ chồng ông Hồ Đức Tr , bà Hồ Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Hồ Đức L đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt niêm yết hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, h. Q, NA,
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Văn Ph